TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TH** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **24/**2022/QĐST-DS	*TH, ngày 13 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 85/2022/TLST – DS ngày 01 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Tổ x, phường Đ, thành phố TH, tỉnh TH

* Bị đơn: Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ y, phường Đ, thành phố TH, tỉnh TH

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải trả: Chị Hoàng Thị Thu H phải trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền gốc là 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng)*

2.2. Về thời điểm trả: Chị Hoàng Thị Thu H có nghĩa vụ trả số tiền trên cho ông Nguyễn Văn T, cụ thể: Trả vào ngày 20 hàng tháng, mỗi lần trả số tiền là 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* cho đến khi trả hết số tiền trên.

2.3. Phương thức trả: Do hai bên tự thoả thuận.

2.4. Về lãi xuất: Các đương sự thống nhất không yêu cầu tính lãi. Trường hợp chị Hoàng Thị Thu H vi phạm thời hạn thanh toán thì ông Nguyễn Văn T có quyền yêu cầu tính lãi suất tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm thi hành cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.5. *Về án phí*: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Chị Hoàng Thị Thu H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.500.000 đồng *(Bốn triệu năm trăm nghìn đồng)*.

+ Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 4.500.000 đồng *(Bốn triệu năm trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0001376 ngày 01/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH. .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

**** Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- THADS thành phố TH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc